

**BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH  
VÀ XÃ HỘI**

Số: 4110 /LĐTBXH-PC  
V/v báo cáo 03 năm thực hiện Luật  
Hợp tác xã năm 2012

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2016

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Trả lời Công văn số 7348/BKHĐT-HTX ngày 12/9/2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo 03 năm thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội có ý kiến đối với một số nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của Bộ như sau:

**1. Về xây dựng văn bản quy phạm**

Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội đã phân công cho các đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất các nội dung và xây dựng thành văn bản, trình Chính phủ, Quốc hội ban hành và ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để hướng dẫn thực hiện chế độ đối với người lao động nói chung, trong đó có bao gồm người lao động trong các hợp tác xã, cụ thể như sau:

- Trên cơ sở Bộ luật Lao động năm 2012, Bộ đã trình ban hành và ban hành theo thẩm quyền nhiều văn bản như Luật Việc làm, Luật Bảo hiểm xã hội, Luật An toàn, vệ sinh lao động, Luật Giáo dục nghề nghiệp và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn chi tiết các Luật trên, tạo hành lang pháp lý đồng bộ cho các loại hình doanh nghiệp hoạt động trong đó có khu vực kinh tế tập thể.

- Tham gia xây dựng Luật Hợp tác xã năm 2013, Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã.

**2. Về các chương trình, đề án, dự án hỗ trợ**

Có nhiều chương trình, dự án hỗ trợ đối với khu vực kinh tế tập thể, trong đó chủ yếu tập trung vào vấn đề tạo việc làm, đào tạo nghề, giảm nghèo và thực hiện chế độ chính sách đối với xã viên, người lao động trong các hợp tác xã như:

- Cho vay vốn giải quyết việc làm từ Quỹ Quốc gia về việc làm; thực hiện có hiệu quả chương trình giảm nghèo và việc làm quốc gia;

- Tổ chức điều tra về lao động trong hợp tác xã phi nông nghiệp để xây dựng cơ sở dữ liệu về lao động trong các hợp tác xã;

- Bố trí kinh phí đầu tư nâng cao năng lực Trung tâm giới thiệu việc làm thuộc Liên minh Hợp tác xã Việt Nam;

- Đào tạo, nâng cao năng lực cán bộ làm công tác việc làm cho cán bộ của Liên minh Hợp tác xã các cấp thông qua các đề án, dự án như: dự án “Tăng cường năng lực dạy nghề”; đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020; hỗ trợ đầu tư từ Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2011- 2015 cho 02 trường cao đẳng nghề và 02 trường trung cấp nghề thuộc Liên minh Hợp tác xã Việt Nam với tổng mức đầu tư là 9 tỷ đồng;

- Hỗ trợ kinh phí tuyên truyền, giám sát đánh giá hiệu quả của chương trình mục tiêu quốc gia về việc làm đối với Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

### **3. Về phối hợp hoạt động với các cơ quan liên quan**

- Bộ đã tích cực phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan liên quan trong việc xây dựng văn bản hướng dẫn, triển khai các chương trình, dự án hỗ trợ đối với khu vực kinh tế tập thể.

- Xây dựng và ký kết chương trình phối hợp giữa Bộ và Liên minh Hợp tác xã cho từng giai đoạn cụ thể (chương trình phối hợp giai đoạn từ 2005 đến 2010; chương trình phối hợp giai đoạn từ 2011 đến 2015).

### **4. Kết quả đạt được và những tồn tại**

#### **a) Kết quả:**

- Bộ luật Lao động năm 2012 (Khoản 2 Điều 3) và các văn bản hướng dẫn, đặc biệt là tại các Nghị định, Thông tư hướng dẫn chung về mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động đã xác định hợp tác xã là người sử dụng lao động và bình đẳng với các loại hình doanh nghiệp khác. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về lao động nói chung và các văn bản quy phạm chuyên biệt đối với khu vực kinh tế tập thể được ban hành đã tạo điều kiện cho kinh tế tập thể ngày càng phát triển, thu hút nhiều lao động, tăng thu nhập cho thành viên, hộ gia đình.

- Các chương trình, đề án, dự án hỗ trợ đã góp phần tạo việc làm, nâng cao trình độ cho người lao động, cụ thể như:

+ Giai đoạn 2011-2015: có 425 hợp tác xã được vay vốn từ quỹ quốc gia về việc làm với 69,7 tỷ đồng và tạo việc làm cho hơn 3.500 lao động; hỗ trợ tăng cường năng lực cho các cơ sở dạy nghề của Liên minh từ đó đào tạo, dạy nghề cho trên 5.000 học sinh, sinh viên hệ cao đẳng và trung cấp;

+ Triển khai dự án tuyên truyền, giáo dục, huấn luyện tư vấn và hỗ trợ áp dụng kỹ thuật an toàn lao động động, vệ sinh lao động với kinh phí là 10,9

tỷ đồng, qua đó nâng cao nhận thức về an toàn vệ sinh lao động cho thành viên hợp tác xã;

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam đối với việc xây dựng, ban hành chính sách trong lĩnh vực lao động thông qua việc mời đại diện của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam làm thành viên Hội đồng tiền lương quốc gia.

**b) Tồn tại:**

- Do hoạt động của khu vực kinh tế tập thể có nhiều điểm đặc thù so với các loại hình doanh nghiệp khác nên một số quy định chung về tiền lương, hợp đồng lao động, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm... cũng chưa thực sự phù hợp với loại hình này;

- Hiểu biết pháp luật về lao động của thành viên hợp tác xã còn hạn chế, ý thức chấp hành pháp luật chưa cao nên nhiều chính sách, chế độ chưa được thực hiện đầy đủ;

- Số liệu, thông tin về tình hình hoạt động của kinh tế tập thể còn rất thiếu, chế độ báo cáo về tình hình sử dụng lao động và thực hiện chế độ cho người lao động chấp hành chưa thường xuyên;

- Số lượng người lao động, xã viên và cán bộ quản lý trong kinh tế tập thể tham gia đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc còn rất thấp, chủ yếu do thiếu nguồn kinh phí;

- Kết quả thực hiện dự án cho vay vốn giải quyết việc làm còn thấp do số vốn vay chưa đáp ứng được nhu cầu;

- Số trung tâm giới thiệu việc làm thuộc Liên minh Hợp tác xã ít nên công tác tư vấn, giới thiệu việc làm chưa thể đáp ứng hết nhu cầu của thành viên hợp tác xã;

- Chưa có cơ sở dữ liệu về hệ thống hợp tác xã trên cả nước nên khó nghiên cứu, hoạch định chính sách.

**5. Đề xuất:**

Liên minh Hợp tác xã Việt Nam và Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội cần tiếp tục hoạch định và thống nhất chương trình phối hợp cụ thể, chi tiết cho giai đoạn tiếp theo (2016-2020), trong đó tập trung vào các nội dung như:

- Tăng cường thực hiện chương trình phổ biến, tuyên truyền pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội đến các hợp tác xã, tổ hợp tác; phối hợp theo dõi, giám sát việc thực hiện pháp luật trong khu vực kinh tế tập thể, đặc biệt là chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp;

- Phối hợp hướng dẫn, tổ chức thực hiện có hiệu quả các dự án vay vốn, tạo việc làm; tăng nguồn vốn từ Quỹ Quốc gia về việc làm cho Liên minh; lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững với nguồn vốn tính dụng, vốn ODA và các nguồn vốn xã hội hóa;
- Nâng cao năng lực và phát triển hệ thống Trung tâm giới thiệu việc làm của Liên minh;
- Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về hợp tác xã góp phần hoàn thiện hệ thống thông tin thị trường lao động Việt Nam;
- Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm tạo hành lang pháp lý phù hợp đối với khu vực kinh tế tập thể.

Trên đây là ý kiến của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội gửi quý Bộ tổng hợp./. 

*Nơi nhận:*

- Như trên;✓
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, PC.



Phạm Minh Huân